

Số: 1625 /QĐ-UBND

Tân An, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông (bà) Trần Thanh Hồng để thực hiện Dự án thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật kinh doanh bất động sản và Luật các tổ chức tín dụng, ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 226/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 297/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Chính Phủ về triển khai Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 5368/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành về đơn giá bồi thường chi phí di chuyển tài sản; bồi thường, hỗ trợ chi phí di dời mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai Quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai, Ban hành Quy định đơn giá bồi thường, thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành Quy định đơn giá bồi thường, thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị Quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về tiêu chí xác định khu vực, vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị Quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi thu hồi đất; bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Dự án thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ủy quyền cho UBND cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026.

Thực hiện Văn bản số 1757/UBND-KTNS ngày 02 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện trình tự, thủ tục, công tác phối hợp về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Văn bản số 3690/UBND-KTNS ngày 12 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc tổ chức thực hiện Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức, thi hành luật Đất đai;

Thực hiện Thông báo số 106/TB-UBND ngày 18/3/2026 của Đồng chí Nguyễn Văn Út - Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ triển khai thực hiện dự án đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh; Thông báo số 183/TB-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh, Kết luận của Đồng chí Nguyễn Văn Út - Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc họp kiểm điểm, đánh giá tình hình triển khai thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của Chủ tịch UBND xã Tân An về phân công công tác của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã Tân An, nhiệm kỳ 2026-2031;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 396/TTr-PKT ngày 29 tháng 6 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông (bà) Trần Thanh Hồng, địa chỉ: Ấp Cây Xoài, xã Tân An, tỉnh Đồng Nai để thực hiện Dự án thành phần 1-2: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ là **205.472.000 đồng** (Bằng chữ: Hai trăm lẻ năm triệu, bốn trăm bảy mươi hai ngàn đồng chẵn), bao gồm:

- Giá trị bồi thường về đất: 0 đồng;
- Giá trị bồi thường nhà, công trình: 0 đồng;
- Giá trị bồi thường cây trồng: 0 đồng;
- Giá trị về các chính sách hỗ trợ: 201.472.000 đồng;
- Thuởng bàn giao mặt bằng trước thời hạn: 4.000.000 đồng;
- Về tái định cư: Không đủ điều kiện tái định cư.

Kèm theo Phương án số 761/PA-TTPTQĐ.CNVC ngày 27/6/2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Vĩnh Cửu.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Căn cứ vào nội dung tại Điều 1 của Quyết định này các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện những nội dung sau:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Vĩnh Cửu phối hợp với các đơn vị có liên quan trực tiếp giao Quyết định và tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Trần Thanh Hồng.

2. Phòng Kinh tế xã Tân An phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Vĩnh Cửu và các ngành có liên quan tiến hành chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho ông (bà) Trần Thanh Hồng.

3. Ông (bà) Trần Thanh Hồng chịu trách nhiệm tự tháo dỡ, di dời tài sản và thu hoạch cây trồng (nếu có) gắn liền với đất được bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Vĩnh Cửu đúng thời gian quy định.

Điều 3. Giải quyết khiếu nại và thời gian giải quyết khiếu nại.

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định bồi thường, hỗ trợ, nếu ông (bà) Trần Thanh Hồng không đồng ý với quyết định này thì có quyền gửi đơn khiếu nại đến UBND xã Tân An để xem xét giải quyết, quá thời hạn trên đơn khiếu nại sẽ không được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Tân An, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Trung tâm Phát triển Quỹ đất Chi nhánh Vĩnh Cửu, Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Vĩnh Cửu và ông (bà) Trần Thanh Hồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (để thi hành);
- CT, các PCT UBND xã;
- C, PCVP HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế (05 bản chính);
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Giang Châu